

Bản án số: 41/2017/HSST
Ngày 30/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Xuân Tường.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Kim Thành và ông Đinh Công Luân

Thư ký Toà án: Bà Giang Thị Mến - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hoa Lư.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà: Ông
Đặng Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017 Tại Trụ Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh
Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2017/HSST ngày
08 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh năm 1987; Sinh tại: Xã NT, thành phố NB, tỉnh
Ninh Bình; ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn PS1, xã NT, thành phố NB, tỉnh
Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông Lê
Văn B và bà Bùi Thị D; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo T bị
tạm giữ từ ngày 28/7/2017, đến ngày 31/7/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam
công an tỉnh Ninh Bình; Có mặt

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Văn T, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố về hành
vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 27/7/2017 Lê Văn T đi bộ từ nhà đến thôn Hậu, xã
Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình, Trung điện thoại cho một người tên T1 để hỏi
mua ma túy với giá 400.000đ, T1 đồng ý và hẹn T đợi. khoảng 15 phút sau có một
nam thanh niên lạ mặt ra đưa cho T 02 gói (túi) ni lông màu trắng bên trong có
các hạt tinh thể màu trắng và nhận của T 400.000đ, T cất 02 gói ma túy vào túi
quần soóc bỏ bên phải đang mặc trên người rồi đi về nhà. Đến khoảng 0 giờ ngày
28/7/2017, T được T2 ở huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình chở bằng xe máy đi bắt
chó, mèo ở khu vực xã NT và xã NN, thành phố NB. Quá trình đi cả hai đi đến
cây xăng thuộc phố Cầu huyện, thị trấn TT, huyện HL, tỉnh Ninh Bình, T xuống
xe đứng ngoài mép đường quốc lộ 1A, còn T2 vào đồ xăng, cùng lúc này tổ công
tác công an huyện Hoa Lư tuần tra phát hiện T đang cầm 01bao tải và dụng cụ bắt

trộm chó, mèo nên đã yêu cầu T đưa toàn bộ tang vật về công an huyện Hoa Lư để làm việc. Tại cơ quan điều tra Lê Văn T đã móc từ trong túi quần soóc bỏ phía trước đang mặc trên người ra 02 gói (túi) ni lông màu trắng bên trong có các hạt tinh thể màu trắng giao nộp cho công an và khai nhận đây là 02 gói ma túy đá (ma túy tổng hợp) T mua để sử dụng cho bản thân. Cơ quan công an đã niêm phong 02 gói (túi) theo đúng qui định pháp luật và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoa Lư đã tiến hành cân 02 gói (túi) thu giữ của Lê Văn T và sau đó gửi đi giám định

Tại bản kết luận giám định số 179/KLGD - PC54 - MT ngày 31/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi đi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,5788 gam; M2 có khối lượng 0,6833gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1 và M2 là 1,2621 gam đều loại Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong danh mục II, có số thứ tự 67 Nghị định 82/2013/NĐ- CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 07/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố Lê Văn T về tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Phiên toà hôm nay VKSND huyện Hoa Lư vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Lê Văn T phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**, áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự vận dụng nội dung Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; k 3 Điều 7; k 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt: Lê Văn Trung từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/7/2017. Áp dụng Điều 41 BLHS; khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ 0,8647 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã tách mẫu giám định và cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi đi giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vỏ phong bì đã mở niêm phong, cùng vỏ túi ni lông nhỏ dùng đựng ma túy. Trả lại cho Lê Văn Trung 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo (số Imei 86776402593294; số Imeei2: 867764025943286) bên trong điện thoại có số sim thuê bao 0942326045 đã thu giữ của Lê Văn T

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Lê Văn T, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do nghiện ma túy, khoảng 21 giờ ngày 27/7/2017 bị cáo T, đi bộ từ nhà đến thôn H, xã NN, thành phố NB gọi điện thoại cho một người tên T1 để hỏi mua ma túy tổng hợp với giá 400.000đ. Bị cáo T đứng đợi khoảng 15 phút thì có một thanh niên lạ mặt đến đưa cho bị cáo 02 gói ma túy và nhận của bị cáo T 400.000đ, bị cáo T bỏ 02 gói ma túy vào túi quần soóc bỏ bên phải đang mặc trên người rồi đi về nhà. Đến khoảng 0 giờ ngày 28/7/2017, bị cáo T được người bạn tên T2 ở huyện GV chở bằng xe máy đi bắt trộm chó, mèo, ở khu vực xã NT và xã NN, thành phố NB. Bị cáo T cùng T2 đã bắt trộm được 03 con mèo và 01 con chó, sau đó bị cáo T cùng T2 về khu vực thị trấn TT huyện HL, bị cáo T đứng ở mép đường quốc lộ 1A. Còn T2 vào đồ xăng tại cây xăng thuộc phố CH, cùng lúc này tổ công tác công an huyện Hoa Lư đang đi tuần tra, phát hiện thấy bị cáo T đang cầm 01 bao tải và dụng cụ bắt trộm chó mèo, nên đã yêu cầu bị cáo T đưa toàn bộ tang vật về trụ sở công an huyện Hoa Lư để làm việc. Tại đây bị cáo T đã tự giác móc trong túi quần soóc bỏ phía trước đang mặc ra 02 gói (túi) ni lông

màu trắng và khai nhận đó là ma túy tổng hợp, bị cáo mua về sử dụng cho bản thân. Lời nhận tội của bị cáo T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 179/KLGD - PC45 - MT ngày 31/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T có hành vi cất giấu 02 gói chất dạng tinh thể màu trắng có trọng lượng 1,2621 gam, loại Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 67; Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của chính phủ, để sử dụng cho bản thân, đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe con người, nguyên nhân lây lan những căn bệnh xã hội và một loạt các tội phạm khác. Mặt khác bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy, có lai lịch nhân thân xấu. Ngày 07/9/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội: **“Trộm cắp tài sản”** và buộc bị cáo T phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị T3 ở thôn PS 1, xã NT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình 1.008.850đ, truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đ, bị cáo T đã thi hành xong đối với khoản nộp cho Nhà nước, còn về phần bồi thường, chị T3 thấy gia đình hoàn cảnh bị cáo T khó khăn nên đã không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường. Bị cáo T không lấy đó làm bài học sống có ích cho bản thân và cho xã hội, mà lại tiếp tục dần thân vào con đường phạm tội coi thường kỷ cương phép nước, nên bị cáo T phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Khi quyết định hình phạt, hội đồng xét xử xét thấy cần đối chiếu với Điều luật tương ứng theo khoản 1 Điều 194 bộ luật hình sự năm 1999 thì có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, theo khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự năm 2015 (chưa có hiệu lực thi hành), thì có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Vì vậy căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 hướng dẫn áp dụng có lợi cho bị cáo, để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét thái độ của bị cáo đã tự giác giao nộp 02 gói ma túy và thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được qui định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo T, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo T

Ngoài ra trong vụ án này, bị cáo T khai có điện thoại hỏi mua ma túy của người đàn ông tên T1 ở thôn H, xã NN, thành phố NB và một thanh niên lạ mặt đưa ma túy cho bị cáo. Cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư đã kiểm tra máy điện thoại của bị cáo T trong nhật ký điện thoại trống trơn không có cuộc gọi đi và gọi đến và xác minh ở thôn H xã NN không có ai tên T1 cũng như không có người thanh niên đã đưa ma túy cho bị cáo, theo như lời khai của bị cáo. Vì vậy không có căn cứ xác minh làm rõ

Đối với hành vi trộm cắp 03 con mèo và 01 con chó, của bị cáo T và một người có tên là T2 ở huyện GV, tỉnh Ninh Bình là bạn xã hội với bị cáo T. Theo kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 24 ngày 04/8/2017 của hội đồng

định giá tổ tụng hình sự huyện Hoa Lư kết luận tổng giá trị tài sản bao gồm 03 con mèo và 01 con chó có giá là 995.000đ. Bản thân bị cáo T đã được xóa án tích về tội: ***“Trộm cắp tài sản”***. Người tên T2 theo bị cáo T khai nhận do mới quen biết nên không biết cụ thể tên tuổi, địa chỉ ở đâu, nên cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư không có căn cứ triệu tập. Mặt khác cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư, đã tiến hành điều tra xác minh chủ sở hữu số tài sản trên nhưng vẫn chưa xác định được, nên cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư đã tách phần tài liệu liên quan đến hành vi trộm cắp chó, mèo của bị cáo T và T2, ở huyện GV để tiếp tục điều tra làm rõ là đúng theo qui định pháp luật. Về tang vật thu giữ liên quan đến hành vi trộm cắp đã thu giữ của bị cáo T gồm: 03 con mèo; 01 con chó; 01 cán vọt tự chế bằng cán tre; 01 đèn pin chụp đầu và 01 bao xác rắn. Cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư đã tiêu hủy 03 con mèo và 01 con chó đã chết do sức khỏe yếu, số tang vật còn lại tiếp tục quản lý, để phục vụ cho công tác điều tra là phù hợp với qui định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã thu giữ của bị cáo T chỉ có lời khai bị cáo là có liên lạc với anh T1 ở thôn H, xã NN, thành phố NB để mua ma túy, cơ quan điều tra xác minh người đàn ông có tên là T1 ở thôn H thì không có ai tên T1 như bị cáo đã khai, kiểm tra máy điện thoại của bị cáo khi thu giữ trong nhật ký điện thoại trống trơn không có cuộc gọi đi và cuộc gọi đến. Bản thân bị cáo không nhớ được số điện thoại anh T1. Vì vậy trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo (số Imei 86776402593294; số Imei2: 867764025943286) bên trong điện thoại có số sim thuê bao 0942326045 cho bị cáo T là phù hợp pháp luật. Tịch thu tiêu hủy 0,8647 gam Methamphetamine còn lại đã thu giữ của bị cáo Lê Văn T

Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải nộp theo qui định của pháp luật

Bồi các lễ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; Điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: **Lê Văn T** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 28/7/2017

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 0,8647 gam Methamphetamine còn lại đã thu giữ của Lê Văn T cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi đi giám định; 01 phong bì

niêm phong bên trong có chứa vỏ phong bì đã mở niêm phong, cùng vỏ túi ni lông nhỏ dùng đựng ma túy

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo (số Imei 86776402593294; số Imeei2: 867764025943286) bên trong điện thoại có số sim thuê bao 0942326045 cho Lê Văn T. Như biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/11/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư

3. Về án phí:

Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- CA huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(*đã ký*)

Đinh Xuân Tường